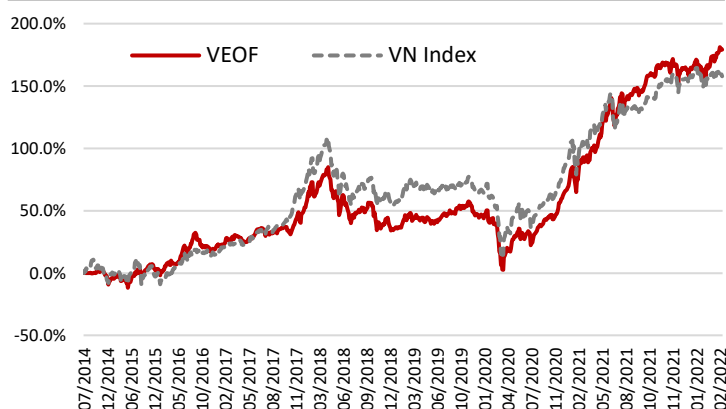


Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hưng Thịnh VinaWealth (VEOF)

VEOF Chiến lược đầu tư

- Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động, lựa chọn những cổ phiếu có kỳ vọng sinh lời cao thông qua quá trình nghiên cứu và phân tích kỹ lưỡng.
- Quỹ đầu tư tập trung chủ yếu vào cổ phiếu niêm yết của các công ty có vốn hóa lớn và vừa, các công ty đầu ngành hoặc có lợi thế cạnh tranh khác biệt, có nhiều tiềm năng tăng trưởng và đang được định giá thấp.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VEOF

	VEOF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	684,8	
Giá trị TS ròng/CCQ (VNĐ)	27.922,7	
Lợi nhuận tháng 02/2022 (%)	5,1	0,8
Lợi nhuận từ đầu năm 2022 (%)	5,1	(0,5)
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	25,2	15,6
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	14,3	13,1
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	179,2	157,8

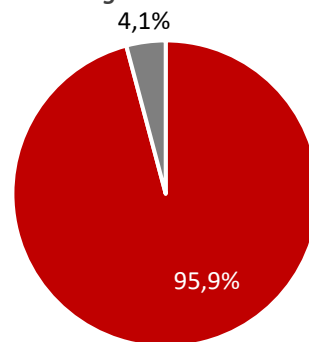
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Tiền và tương đương tiền

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	01/07/2014
Phí quản lý	1,75%/ năm
Phí phát hành	0,0%
Phí mua lại	<ul style="list-style-type: none"> • 2,0% < 12 tháng • 1,5% >= 12 tháng • 0,5% >= 24 tháng
Mức đầu tư tối thiểu	VND2.000.000/ ~USD87
Ngân hàng giám sát & Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered (Việt Nam)
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

Chỉ số danh mục đầu tư

	VEOF	VN-Index
Chỉ số P/E (x) (*)	14,4	17,0
Chỉ số P/B (x) (*)	3,1	2,6
Chỉ số ROE (%) (*)	21,6	15,6
Tỷ suất cổ tức (%) (*)	1,2	1,1
Vòng quay danh mục (%)	32,0	-
Hệ số Sharpe	0,54	0,42
Số lượng cổ phiếu	37	409

(*) Số liệu 12 tháng gần nhất

Nguồn: Bloomberg,
Dự báo của VinaCapital

Phân bố theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Cập nhật thị trường và quỹ VEOF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG

Trong tháng 2/2022, chỉ số VN Index dao động trong biên độ hẹp trong tình hình xung đột căng thẳng tại Nga và Ukraine. VN Index kết thúc tháng ở 1.490,1 điểm, tăng 0,8% trong tháng 2, nhưng vẫn giảm 0,5% trong 2 tháng đầu năm.

Tuy vậy, thị trường chứng khoán Việt Nam đã có diễn biến tốt hơn hầu hết các thị trường lớn khác. Trong 2 tháng đầu năm, chỉ số MSCI Toàn cầu đã giảm 7,5%, trong khi chỉ số MSCI Thị trường mới nổi giảm 4,9%. Trước khi nổ ra cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine, các nhà đầu tư đã lo ngại về lạm phát và lãi suất tăng. Việc xảy ra chiến sự tại Ukraine càng làm cho triển vọng đầu tư trong ngắn hạn trở nên khó lường.

Tại Việt Nam, các nhà đầu tư giữ vị thế thận trọng khi giá trị giao dịch trung bình mỗi ngày trong tháng 2 giảm 16% so với tháng 1, từ 32,8 nghìn tỷ đồng/ngày xuống còn 27,5 nghìn tỷ đồng/ngày. Khối ngoại tiếp tục bán ròng tháng thứ 7 liên tiếp, với giá trị bán ròng tính trên cả 3 sàn trong tháng 2 là 243 tỷ đồng.

Với việc giá cả hàng hóa cơ bản tăng mạnh do xung đột giữa Nga và Ukraine, hai ngành Vật liệu và Năng lượng là những ngành có diễn biến tốt nhất trong tháng 2, tăng 13,5% và 12,5% trong tháng. Ngành Bất động sản và Tài chính là hai ngành có diễn biến kém nhất, giảm 6,1% và 3,2% trong tháng.

Số liệu kinh tế trong hai tháng đầu năm 2022 chưa cho thấy sự hồi phục nhanh, khi sản xuất công nghiệp tăng nhưng tiêu dùng trong nước gần như không thay đổi. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 5,4% trong 2 tháng đầu năm. Chỉ số quản trị mua hàng (PMI) tăng lên 54,3 trong tháng 2 từ 53,7 trong tháng 1, cho thấy lĩnh vực sản xuất tiếp tục tăng trưởng. Giải ngân đầu tư trực tiếp nước ngoài cũng tăng 7,2% trong hai tháng đầu năm, đạt 2,7 tỷ USD. Tuy nhiên, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng lại giảm 0,3%, sau khi loại trừ yếu tố lạm phát.

CẬP NHẬT QUỸ VEOF

Giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ của VEOF tăng 5,1% trong tháng 2/2022, cao hơn VN Index 4,3%. Tính từ đầu năm, VEOF cũng tăng 5,1%, trong khi VN Index giảm 0,5%.

Trong số 10 cổ phiếu lớn nhất của danh mục VEOF, 7/10 cổ phiếu tăng tốt hơn VN Index trong tháng 2. Đáng chú ý, HPG và GAS tăng 11,9% và 8,3% trong tháng, nhờ xu hướng tăng của giá hàng hóa cơ bản. Sản lượng bán hàng của HPG cũng tích cực trong 2 tháng đầu năm, đạt 1,54 triệu tấn thép, tăng 34% so với cùng kỳ năm trước. PET là cổ phiếu tăng tốt nhất trong danh mục của VEOF trong tháng 2, tăng 59,8% trong tháng. Kết quả kinh doanh năm 2021 của PET vượt xa kỳ vọng, với doanh thu tăng trưởng 30% và lợi nhuận thuần tăng trưởng 87%.

Các cổ phiếu ngân hàng, sau khi tăng mạnh trong tháng 1, trở nên phân hóa trong tháng 2. MBB và VPB vẫn tăng tốt hơn thị trường, trong khi TCB và CTG giảm. Chúng tôi kỳ vọng hầu hết các ngân hàng sẽ đạt được tăng trưởng lợi nhuận cao trong năm 2022 nhờ tăng trưởng tín dụng khả quan và giảm áp lực về dự phòng.

Thị trường chứng khoán có thể sẽ gặp những trở ngại trong ngắn hạn. Tình hình tại Ukraine đã trở nên phức tạp hơn. Những lệnh trừng phạt đối với Nga sẽ ảnh hưởng đến kinh tế toàn cầu ở một mức độ nhất định. Về việc tăng lãi suất, có lẽ thị trường đã dự báo và phản ánh các quyết định của Fed trong kỳ họp tháng 3 sắp tới. Trong bất kỳ tình huống nào, chúng tôi cho rằng những sự kiện tiêu cực sẽ là cơ hội để đầu tư thêm vào thị trường chứng khoán. Thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn đang có định giá hợp lý (P/E 14,1 lần cho năm 2022), và câu chuyện về tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong dài hạn là rất rõ ràng.

Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	7,0
MBB	Tài chính	6,2
TCB	Tài chính	6,1
FPT	Công nghệ	5,7
VHM	Bất động sản	4,6
HPG	Vật liệu	4,6
PET	Công nghiệp	3,7
CTG	Tài chính	3,5
VPB	Tài chính	3,5
GAS	Tiện ích	3,2

Lợi nhuận hằng tháng (%)

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2020	(2,83)	(2,29)	(26,16)	15,13	10,34	(2,40)	(2,09)	10,91	3,23	0,44	10,07	7,74	16,08
2021	(0,11)	11,75	0,55	5,64	11,56	5,13	(1,76)	3,00	3,17	8,26	(0,13)	(0,29)	56,51
2022	0,02	5,1											5,1

Thông tin quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo.

Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc gạ gẫm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.